

Số: 25 /KH-CCDS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH
Công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số
Năm 2019

Căn cứ Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt nam của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 1022/BYT-TCDS ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện kế hoạch năm 2019 công tác Dân số;

Căn cứ Công văn số 856/TCDS-KHTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về việc xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019;

Căn cứ Công văn số 95/TCDS-TTGD ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về việc định hướng thực hiện Truyền thông - Giáo dục về công tác Dân số năm 2019.

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD) Thành phố xây dựng Kế hoạch công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

Triển khai các hoạt động Truyền thông - Giáo dục theo định hướng Dân số và Phát triển trên địa bàn Thành phố nhằm:

- Chủ động duy trì hợp lý mức sinh thay thế; Kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh; Nâng cao chất lượng Dân số và Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đẩy mạnh tiếp thị xã hội (TTXH) và xã hội hóa (XHH) cung cấp các phương tiện tránh thai (PTTT) và dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình/Sức khỏe sinh sản (KHHGD/SKSS).

- Tăng cường có hiệu quả hoạt động truyền thông trong Chiến dịch Truyền thông lồng ghép, các Mô hình, Đề án.

Đảm bảo các hoạt động tuyên truyền hướng đến mục tiêu tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về chuyển trọng tâm chính sách từ tập trung vào KHHGD sang giải quyết toàn diện các vấn đề về quy mô, cơ cấu và phân bố, chất lượng dân số trong mối quan hệ với phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số và Phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch công tác Dân số năm 2019.

Đổi mới về nội dung và hình thức với việc triển khai các Mô hình truyền thông mới nhằm nâng cao chất lượng công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Tuyên truyền vận động

- Lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ban, Ngành, Đoàn thể các cấp.
- Nhà hoạch định chính sách.
- Nhà quản lý các cấp.

2. Truyền thông chuyển đổi hành vi

- Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.
- Bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh.
- Vị thành niên, thanh niên (VTN/TN).
- Người cao tuổi (NCT).
- Người cung cấp dịch vụ y tế.
- Dân di cư, người lao động tại các Khu chế xuất và công nghiệp (KCX-CN), dân tộc thiểu số, người khuyết tật ...

3. Huy động cộng đồng

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.
- Người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình; Các chức sắc tôn giáo.
- Doanh nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước, tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao...

III. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Các văn bản pháp luật

- Trung ương:

+ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 (Hội nghị lần thứ 6) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác Dân số trong tình hình mới;

+ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác Dân số trong tình hình mới;

+ Quyết định số 1619/QĐ-BYT ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ký ban hành Kế hoạch của Bộ Y tế về thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác Dân số trong tình hình mới;

+ Quyết định 2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011-2020;

+ Quyết định số 818/QĐ-BYT ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình/Sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển giai đoạn 2015-2020;

+ Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025” và Chỉ thị 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng Mất cân bằng giới tính khi sinh;

+ Quyết định số 7539/QĐ-BYT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Chương trình hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số và Phát triển giai đoạn 2016-2020”;

+ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025”;

+ Quyết định số 906/QĐ-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ký ban hành Đề án “Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho VTV/TN giai đoạn 2016-2020”;

+ Pháp lệnh Dân số năm 2003 và Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số;

+ Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Thông tư số 03/2014/TT-BYT ngày 20/01/2014 của Bộ Y tế về Ban hành danh mục dị tật, bệnh hiểm nghèo không mang tính di truyền để xác định cặp vợ chồng sinh con thứ ba không vi phạm quy định sinh một hoặc hai con.

- Thành phố:

+ Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chế độ hỗ trợ thực hiện công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

+ Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt nam của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

+ Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Đề án Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

+ Kế hoạch số 4902/KH-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2025;

+ Kế hoạch số 7309/KH-UBND ngày 27/11/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Đề án Xã hội hóa cung cấp PTTT và dịch vụ KHHGD/SKSS giai đoạn 2017-2020;

+ Kế hoạch số 7793/KH-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027;

+ Kế hoạch số 3851/KH-SYT ngày 20/4/2017 của Sở Y tế về thực hiện Chương trình hành động Truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số và Phát triển tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

+ Kế hoạch số 6955/KH-SYT ngày 03/8/2017 của Sở Y tế về thực hiện Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho vị thành niên/thanh niên giai đoạn 2016-2020.

- Các văn bản pháp luật khác ...

2. Các chuyên đề

a. Nâng cao chất lượng Dân số

- Tư vấn và Chăm sóc Sức khỏe Tiền hôn nhân (SKTHN).
- Sàng lọc trước sinh và Sàng lọc sơ sinh (SLTS - SLSS).
- Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (SKSS) cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, VTN/TN và nam giới (chú trọng các nội dung: Vô sinh; Phá thai và hậu quả; Phá thai an toàn; Làm mẹ an toàn; Phòng tránh các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản, các bệnh lây truyền qua đường tình dục và HIV/AIDS; Tình dục an toàn).
- Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
- Nội dung khác có liên quan....

b. Kiểm soát tốt tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh (TSGTKS)

- Thực trạng giới tính khi sinh tại địa phương.
- Nguyên nhân và hệ lụy của Mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS).
- Nâng cao nhận thức cho các nhóm đối tượng về Bình đẳng giới, phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi, những hủ tục lạc hậu trọng nam hơn nữ, những hành vi bạo hành trong gia đình, nêu gương những gia đình, dòng họ tạo mọi điều kiện cho con gái học tập và vươn lên trong cuộc sống, biểu dương những gia đình sinh con một bề là gái không sinh con thứ ba học giỏi, thành đạt, hạnh phúc...
- Khuyến khích hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái trong học tập, chăm sóc SKSS, phát triển sản xuất.
- Nội dung khác có liên quan...

c. Phát huy lợi thế cơ cấu Dân số vàng, thích ứng với già hóa Dân số, lồng ghép Dân số và Phát triển

Cung cấp cho lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp thông tin, số liệu về Dân số trong độ tuổi lao động tại địa phương, tình hình di biến động dân cư, dự báo số lượng bước vào tuổi lao động cho năm tiếp theo, số người bước vào tuổi 60 và tỷ lệ người cao tuổi trên tổng Dân số địa phương giúp cho việc hoạch định chính sách, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

d. Quy mô Dân số

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh hiện còn ở dưới mức sinh thay thế, thực hiện tuyên truyền mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con, giữ khoảng cách giữa hai lần sinh từ 03 - 05 năm, từng bước tiến đến mức sinh thay thế.

e. Phân bố dân cư

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng Dân số vùng nhập cư.

g. Tiếp thị xã hội và xã hội hóa các phương tiện tránh thai

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền ý nghĩa và mục đích của việc thực hiện tiếp thị xã hội và xã hội hóa các phương tiện tránh thai đối với sự phát triển bền vững của

chương trình Dân số. Đây là các loại phương tiện tránh thai đã qua kiểm nghiệm, có chất lượng tốt.

3. Giới thiệu các địa chỉ thông tin tuyên truyền và tư vấn

a. Tổng cục DS-KHHGD, Bộ Y tế

- Tổng đài tư vấn “Hạnh phúc cho mọi nhà” 1900 54 55 86: Hoạt động tất cả các ngày trong năm, liên tục 24 giờ trong ngày.

- Tăng cường quảng bá giới thiệu về trang mạng của Tổng cục cho nhiều người sử dụng: www.gopfp.gov.vn; www.giadinh.net.vn; www.cpcs.vn; 02 fanpage Facebook của Truyền thông Dân số Trung ương là: www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc và fanpage “Hạnh phúc gia đình”.

b. Chi cục DS-KHHGD Thành phố

- Trang tin điện tử: www.dansohcm.gov.vn

- E.mail: tuvanskss_thn@yahoo.com.vn

- Trang fanpage của Chi cục DS-KHHGD Thành phố Hồ Chí Minh

- Phòng khám SKSS-KHHGD - Địa chỉ: 823 Hồng Bàng, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Điện thoại: (028)39601077.

c. 09 Điểm Tư vấn miễn phí SKSS-THN tại 09 quận, huyện

- Số 509 Điện Biên Phủ, Phường 03, Quận 3 - ĐT: (028)38339392.

- Số 178 Bến Vân Đồn, Phường 06, Quận 4 - ĐT: (028)39433799.

- Số 264-266 Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6 - ĐT:(028)38778065.

- Số 314 Âu Dương Lân, Phường 03, Quận 8 - ĐT: (028)36011713.

- Số 265 Tân Quý, Phường Tân Quý, quận Tân Phú - ĐT: (028)38474715.

- Số 1262 Kha Vạn Cân, Phường Linh Trung, quận Thủ Đức - ĐT:(028)35071053.

- Số 220/24-26 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh
ĐT: (028)35141464.

- Số C17/5A Đinh Đức Thiện, Xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh
ĐT: (028)22481167.

- Đường số 78, tổ 12, Ấp Đình, Xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi
ĐT: (028)37966895.

Phòng Y tế quận, huyện (*gọi chung là huyện*) giới thiệu các địa chỉ tư vấn trên cho lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ban, Ngành, Đoàn thể, Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGD, cán bộ công chức và người dân trên địa bàn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, truyền thông chuyên đề, thảo luận nhóm nhỏ, vãng gia...Phản ánh các tin tức, sự kiện, hoạt động về DS-KHHGD và các nội dung khác có liên quan trên địa bàn cho Trang tin điện tử của Chi cục DS-KHHGD Thành phố.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mô hình Tư vấn và Khám Sức khỏe Tiền hôn nhân (có kế hoạch riêng)

a. Địa bàn triển khai Mô hình

Duy trì hoạt động 264 Câu lạc bộ Tiền hôn nhân (CLB THN) gồm: 252 CLB THN của 252 phường, xã, thị trấn (*gọi chung là xã*) trên địa bàn 24 huyện và 12 CLB THN của 03 trường học.

b. Chi tiêu

- 90% vị thành niên/thanh niên từ 15-24 tuổi và nam, nữ chuẩn bị kết hôn được cung cấp thông tin, tư vấn về nội dung quy trình tư vấn và khám sức khỏe Tiền hôn nhân.

- Khám Sức khỏe Tiền hôn nhân diện xã hội hóa: 02 cặp nam, nữ/xã.

c. Các giải pháp và hoạt động

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Mô hình cấp Thành phố và các Điểm Mô hình.

- Tập huấn về kiến thức, kỹ năng, quy trình Tư vấn và Khám SKTHN cho thành viên Ban chủ nhiệm các CLB THN.

- Tổ chức hội thi tìm hiểu kiến thức và kỹ năng chăm sóc SKTHN: 01 hội thi/huyện và trường học.

- Tổ chức sinh hoạt CLB THN mỗi tháng 1 lần (12 lần/năm).

- Thực hiện 252 cuộc truyền thông chuyên đề về chăm sóc sức khỏe THN tại 252 xã có triển khai Mô hình (1 cuộc/xã) và 12 cuộc tại 03 trường học cho đối tượng là VTN/TN từ 15 đến 24 tuổi và các cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai và kết quả thực hiện Mô hình tại các CLB THN hàng quý và năm.

- Vận động khám sức khỏe THN cho các cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn theo chỉ tiêu được giao.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai các hoạt động ngoại khóa tại các trường phổ thông trên địa bàn thành phố theo nội dung hợp đồng trách nhiệm được ký kết.

2. Mô hình Điểm Tư vấn Sức khỏe sinh sản - Tiền hôn nhân (SKSS-THN)

a. Địa bàn triển khai

09 huyện: 3, 4, 6, 8, Bình Thạnh, Thủ Đức, Tân Phú, Bình Chánh và Củ Chi.

b. Chi tiêu

- Tư vấn, truyền thông cho 33.300 lượt người, trong đó:

+ Điểm Tư vấn: 6.300 lượt người.

+ Các trường phổ thông: 18.900 lượt.

+ Cộng đồng: 8.100 lượt.

- Tư vấn và giới thiệu ít nhất 450 cặp nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn về nội dung và quy trình khám SKTHN.

c. Các giải pháp và hoạt động

- Lồng ghép hoạt động truyền thông, quảng bá các Điểm Tư vấn vào các hoạt động truyền thông chung của Chi cục DS-KHHGĐ, đặc biệt trong hoạt động triển khai phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể Thành phố.

- Triển khai tập huấn bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ tư vấn viên (TVV).

- Tổ chức Hội nghị giao ban TVV, sơ kết và tổng kết hoạt động các Điểm Tư vấn SKSS-THN (6 tháng, năm).

- Giám sát hỗ trợ các Điểm Tư vấn SKSS-THN.

3. Sàng lọc trước sinh và Sàng lọc sơ sinh (có Kế hoạch riêng)

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; Trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh..., qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

4. Kiểm soát MCBGTKS (có kế hoạch riêng)

Đẩy mạnh công tác truyền thông - giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

5. Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi (có kế hoạch riêng)

Thực hiện tốt công tác truyền thông - giáo dục để mọi người nhận thức được già hóa dân số vừa là kết quả của phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian qua vừa là thách thức đối với phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Phát huy vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi và chăm sóc NCT là trách nhiệm của mỗi người dân, từng gia đình, cộng đồng và toàn xã hội.

6. Đề án kiểm soát Dân số các vùng biển, đảo và ven biển tại huyện Cần Giờ (Đề án 52) (có kế hoạch riêng)

Trong đó tập trung triển khai các loại hình cung cấp thông tin, dịch vụ Chăm sóc SKSS-KHHGD, nâng cao chất lượng Dân số cho các nhóm đối tượng dân cư Vùng biển, đảo, ven biển (huyện Cần Giờ): Ưu tiên các nhóm đối tượng là Người cao tuổi, phụ nữ mang thai, nam giới và nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn.

7. Chiến dịch Truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ CSSKSS-KHHGD và nâng cao chất lượng Dân số (gọi tắt là Chiến dịch) (có kế hoạch riêng)

7.1. Địa bàn triển khai: 24 huyện, 63 xã của 05 huyện và 19 phường của 19 quận.

7.2. Nội dung thực hiện:

a. Cấp Thành phố:

- Tổ chức Hội nghị triển khai Chiến dịch.

- Tổ chức Lễ ra quân Chiến dịch cấp thành phố:

Địa điểm: Huyện Bình Chánh.

Thời gian: Tháng 5/2019.

Nội dung: Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài Truyền hình, Đài Phát thanh, báo chí, trang thông tin điện tử, panô, băng rôn cổ động.

- Cung cấp các dịch vụ: KHHGD, khám phụ khoa và nâng cao chất lượng Dân số (Khám SKTHN, SLTS và SLSS).

- Giám sát hỗ trợ công tác truyền thông trong Chiến dịch tại huyện và xã.

b. Cấp huyện và xã:

- Tổ chức hội nghị triển khai, lễ mít tinh ra quân, xe loa cổ động; Tuyên truyền trên các tờ tin nội bộ, Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của huyện và xã; Thực hiện panô, băng rôn cổ động, phát tài liệu truyền thông ...

- Triển khai **01** đội tuyên truyền lưu động ít nhất **10** người với lực lượng nòng cốt là đoàn viên, hội viên thuộc các Ban Ngành, Đoàn thể huyện để tham gia thực hiện việc tuyên truyền lưu động cho người dân tại các địa bàn Chiến dịch.

- Tổ chức truyền thông chuyên đề tại các xã có triển khai Chiến dịch.

8. Truyền thông tăng cường đến các đối tượng khó tiếp cận

a. Địa bàn triển khai

312 xã trên địa bàn của 23 huyện (trừ 3 phường của quận 2 đã giải tỏa và 7 xã của huyện Cần Giờ đã triển khai trong Đề án 52).

b. Đối tượng tác động

Dân nhập cư và di cư tự do bao gồm: Phụ nữ và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; Nam giới trong lực lượng bốc xếp, xe ôm, những người lao động phổ thông hoặc làm việc trong công ty dịch vụ công ích công cộng, công nhân vệ sinh; VTN/TN trong cộng đồng; Công nhân tại các Khu chế xuất và công nghiệp (KCX và CN), xí nghiệp, nhà trọ.

c. Giải pháp thực hiện

Mỗi xã tổ chức 01 cuộc truyền thông, mỗi cuộc 50 người.

9. Các hoạt động truyền thông cấp Thành phố và huyện

9.1. Cấp Thành phố

Hoạt động 1: Tổ chức tuyên truyền Nghị Quyết 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác Dân số trong tình hình mới

a. Đối tượng tác động:

Lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ban, Ngành, Đoàn thể địa phương các cấp, cán bộ công chức, viên chức, đảng viên, các tầng lớp nhân dân.

b. Giải pháp thực hiện:

Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị Quyết 21-NQ/TW tại 24 huyện trong quý I và thời gian diễn ra Chiến dịch đợt 1 năm 2019, cho đối tượng là thành viên BCD Công tác DS-KHHGD cấp huyện và xã.

Tiếp tục phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, các cơ quan báo chí truyền thông đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền các nội dung về công tác Dân số trong tình hình mới. Các hoạt động bao gồm các Hội nghị, Hội thảo cung cấp thông tin, xây dựng các chuyên mục chuyên đề trên báo đài; Các cuộc tọa đàm, phỏng vấn các chuyên gia, các nhà quản lý trong lĩnh vực Dân số; Các phóng sự chuyên đề về Dân số...

Hoạt động 2: Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể; Các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn thành phố xây dựng và triển khai kế hoạch các hoạt động truyền thông về Dân số

a. Các đơn vị phối hợp chủ yếu gồm:

Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Nhân dân, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Thông tin Triễn lãm, Thành Đoàn, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế như: Bệnh viện Từ Dũ, Hùng Vương, Bình Dân, Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục Sức khỏe (T4G)...

b. Đối tượng tác động:

- Cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, công nhân, hội viên, đoàn viên của Ban, Ngành, Đoàn thể các cấp và các đơn vị.

- Ban giám hiệu, thầy, cô giáo, sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, học sinh các trường Trung học phổ thông và Trung học cơ sở.

- VTN/TN trong cộng đồng.

- Phụ nữ và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

c. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức lễ ký kết phối hợp liên ngành, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể xây dựng kế hoạch truyền thông về Dân số và đưa nội dung Dân số vào kế hoạch chung của ngành, tổ chức thực hiện, và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tổ chức tập huấn cho lực lượng nòng cốt, truyền thông chuyên đề Chăm sóc SKSS vị thành niên/thanh niên; Bình đẳng giới; Phòng tránh các bệnh lây qua đường tình dục và HIV/AIDS; Phòng tránh phá thai và phá thai an toàn; Thực trạng MCBGTKS; Chăm sóc SKTHN, SLTS và SLSS cho các đối tượng thông qua các hình thức như: Đưa tin thời sự, phóng sự, tổ chức hội thi, xây dựng các tiêu phẩm có nội dung về Dân số.

Hoạt động 3: Truyền thông Kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2019

Tổng cục DS-KHHGD sẽ có hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề.

Hoạt động 4: Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày tránh thai thế giới 26/9

Chủ đề: "Chủ động sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp để tránh mang thai ngoài ý muốn".

Thông qua các hoạt động như mít tinh, tọa đàm, lồng ghép các nội dung về CSSKSS, KHHGD tại các buổi sinh hoạt định kỳ nhằm nâng cao sự quan tâm của các tầng lớp nhân dân trong việc tích cực phòng ngừa hiệu quả việc mang thai ngoài ý muốn. Phối hợp với các báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục...tăng cường thông tin về sử dụng hiệu quả các biện pháp tránh thai.

Hoạt động 5: Truyền thông về Già hóa dân số trong thời kỳ mới với trọng tâm về nâng cao chất lượng cuộc sống - Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi tại cộng đồng, nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10 và "Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam" năm 2019

Chủ đề: "Quan tâm, chăm sóc và phát huy vai trò, vị thế của người cao tuổi - Chủ động thích ứng với già hóa dân số".

a. Đối tượng tác động:

Lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ban, Ngành, Đoàn thể địa phương các cấp; Các nhà hoạch định chính sách; Các chức sắc tôn giáo; Những người có uy tín trong cộng đồng; Các tầng lớp nhân dân.

b. Giải pháp thực hiện:

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức về các thách thức của quá trình “già hóa Dân số” đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy NCT trong xã hội. Truyền thông hướng tới hình thành và phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

- Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của NCT, từng bước xóa bỏ các định kiến về chăm sóc sức khỏe NCT trong các cơ sở tập trung (nhà dưỡng lão); Cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; Giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò NCT; Nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng NCT của gia đình có NCT; Trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với NCT; Nâng cao ý thức và trách nhiệm của cộng đồng và mỗi cá nhân trong việc có kế hoạch chủ động chuẩn bị cho tuổi già từ khi đang còn trẻ.

- Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với NCT và gia đình có NCT.

- Phát động, lồng ghép các phong trào thi đua, chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng trên cơ sở hoạt động của các mô hình truyền thông đã và đang triển khai.

Hoạt động 6: Tổ chức Chiến dịch truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10

Chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.

Đẩy mạnh công tác truyền thông - giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi như Pháp lệnh Dân số, Nghị định số 104/2003/NĐ ngày 16/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Pháp lệnh Dân số, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế... Đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các luật như: Luật bình đẳng giới; Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình... phổ biến các luật nêu cao vai trò và vị thế của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Đẩy mạnh Truyền thông - Giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Chú trọng Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức. Tuyên truyền để cán bộ y tế, các cơ sở cung cấp dịch vụ cả trong và ngoài công lập, tích cực tham gia việc thực hiện "3 không: Không tuyên truyền - Không cổ xúy - Không cung cấp các dịch vụ tư vấn, lựa chọn, chẩn đoán giới tính thai nhi”.

Tổ chức các hoạt động truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10 thông qua các hoạt động như: Mít tinh, tọa đàm, thảo luận nhóm; hỗ trợ báo, đài, trang mạng cộng đồng, mở chuyên trang, chuyên mục... tăng cường thông tin nhằm thu hẹp và xóa bỏ định kiến phải sinh con trai, nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ, trẻ em gái, xóa bỏ bất bình đẳng giới góp phần kiểm soát MCBGTKS.

Hoạt động 7 : Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12

Chủ đề: Đồng hành cùng sự nghiệp Dân số và Phát triển vì sự phồn vinh của đất nước".

Nội dung trọng tâm là đẩy mạnh công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số và Phát triển nhằm huy động các ban ngành, đoàn thể và toàn xã hội đồng hành cùng sự nghiệp Dân số và Phát triển vì sự phồn vinh của đất nước.

a. Đối tượng tác động:

Lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ban, Ngành, Đoàn thể địa phương các cấp, cán bộ công chức, viên chức, đảng viên, các tầng lớp nhân dân.

b. Giải pháp thực hiện:

- Truyền thông vận động bằng nhiều hình thức: Truyền thông, tọa đàm, mít tinh.
- Phối hợp các ban ngành xây dựng các nội dung tuyên truyền tại đơn vị.
- Truyền thông qua các phương tiện đại chúng như: Thực hiện các cụm pa-nô tại các trục đường chính, phát hình các spot truyền thông, phát thanh các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác DS-KHHGD, cung cấp tài liệu truyền thông...

Hoạt động 8: Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho vị thành niên/thanh niên năm 2019 (có kế hoạch riêng): Duy trì, củng cố, nâng chất các hoạt động tại 12 huyện: 2, 4, 5, 6, 7, 9, 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Thủ Đức, Hóc Môn, Củ Chi và mở rộng địa bàn triển khai Đề án tại 12 huyện còn lại.

9.2. Cấp huyện

a. Phòng Y tế xây dựng kế hoạch Truyền thông - Giáo dục về Dân số của huyện và hướng dẫn xã tổ chức thực hiện.

b. Chủ động tham mưu lãnh đạo huyện tổ chức lễ ký kết liên tịch: Phối hợp triển khai công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số với các Ban, Ngành, Đoàn thể.

c. Quản lý tốt và sử dụng đúng mục đích các trang thiết bị và tài liệu truyền thông.

d. Xây dựng các chuyên mục về Dân số phát trên Đài Truyền thanh của huyện.

e. Tổ chức các hoạt động truyền thông (Mít-tinh, hội nghị triển khai, truyền thông lưu động, pa-nô, khẩu hiệu ...) nhân các đợt Chiến dịch, Ngày Dân số Thế giới 11/7, Truyền thông can thiệp giảm thiểu MCBGTKS và hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10, Ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10, Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12 theo nội dung và các mục tiêu cụ thể của công tác Dân số trong tình hình mới.

f. Giám sát các hoạt động truyền thông tại xã.

10. Tài liệu và sản phẩm Truyền thông

- Chủ động bố trí và tham mưu việc đảm bảo nguồn kinh phí đặt mua Báo Gia đình và Xã hội để cấp cho lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm công tác Y tế, Dân số từ thành phố đến cơ sở theo tinh thần công văn số 9069/BYT-TCDS ngày 23/11/2015 của Bộ Y tế.

- Tiếp tục nhân bản và phân phối túi truyền thông và tài liệu về các chuyên đề cho Phòng Y tế 24 huyện, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, trường học, KCX và CN, nhà trọ...

- Sử dụng các sản phẩm và tài liệu truyền thông đúng mục đích, đúng đối tượng và bảo đảm hiệu quả.

11. Triển khai Mô hình truyền thông mới (có kế hoạch riêng)

Xây dựng các mô hình truyền thông về Dân số và Phát triển phù hợp với tình hình mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các mô hình truyền thông.

12. Duy trì hoạt động và phát triển Tổ báo cáo viên trẻ Chi cục DS-KHHGD

Tạo điều kiện cho đội ngũ báo cáo viên trẻ tham gia các lớp tập huấn, đào tạo phù hợp với chuyên môn đồng thời đề cử tham gia trực tiếp các buổi truyền thông tại các đơn vị và cơ sở.

13. Quản lý và điều hành Trang thông tin điện tử cơ quan (có kế hoạch riêng)

- Duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử của cơ quan (dansohcm.gov.vn) bằng nhiều hình thức: Chi cục giao chỉ tiêu viết bài cho các Phòng chuyên môn, mỗi tháng ít nhất 4 bài và các Phòng Y tế 15 tin, bài/năm; Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch cần lưu ý tập trung viết tin, bài giới thiệu các gương điển hình tiêu biểu của tập thể, cá nhân tham gia công tác DS-KHHGD các cấp.

- Tổng kết, báo cáo hoạt động Trang thông tin điện tử Chi cục DS-KHHGD năm, đề xuất nâng cấp Trang thông tin điện tử cơ quan phù hợp tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện kết nối Trang thông tin điện tử Chi cục DS-KHHGD vào Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

14. Duy trì và phát triển Trang fanpage của Chi cục DS-KHHGD Thành phố

15. Giám sát hỗ trợ các hoạt động truyền thông tại huyện và xã

- Truyền thông chuyên đề, thảo luận nhóm, thăm tại nhà.

- Việc sử dụng, phân phối và bảo quản các tài liệu và sản phẩm truyền thông.

- Thời gian: Định kỳ 6 tháng, năm, đột xuất, chuyên đề...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục DS-KHHGD Thành phố

- Xây dựng và triển khai các Kế hoạch: Truyền thông - Giáo dục về DS-KHHGD và hướng dẫn Phòng Y tế huyện triển khai thực hiện kế hoạch; Phối hợp hỗ trợ thực hiện công tác Truyền thông - Giáo dục về DS-KHHGD năm và tổ chức lễ ký kết phối hợp liên ngành giữa Chi cục DS-KHHGD và các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng Thành phố; Các Mô hình, Đề án; Trang tin điện tử của Chi cục DS-KHHGD; Chiến dịch Truyền thông lồng ghép; Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Dân số Việt Nam (26/12), hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số.

- Kiểm tra, giám sát định kỳ (6 tháng, năm) chuyên đề và đột xuất việc triển khai các hoạt động Truyền thông - Giáo dục, sử dụng và quản lý các trang thiết bị và tài liệu truyền thông tại huyện và xã.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác Truyền thông - Giáo dục DS-KHHGD, kết quả triển khai các hoạt động nhân kỷ niệm các Ngày Dân số, Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho VTN/TN; Mô hình Tư vấn và Khám SKTHN; Điểm Tư vấn miễn phí SKSS-THN...cho Sở Y tế, Ủy ban Nhân dân Thành phố và Tổng cục DS-KHHGD.

2. Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể và cơ quan thông tin đại chúng có ký kết phối hợp liên ngành về công tác DS-KHHGD

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, Chi cục DS-KHHGD Thành phố triển khai phối hợp, lồng ghép thực hiện công tác truyền thông cho phù hợp.

3. Quận, huyện (Phòng Y tế)

a. Tham mưu xây dựng và triển khai các kế hoạch năm 2019 gồm:

- Công tác Truyền thông - Giáo dục tại địa bàn dân cư.

- Ký kết liên tịch về hỗ trợ thực hiện công tác Truyền thông - Giáo dục và tổ chức ký kết phối hợp liên ngành giữa Phòng Y tế và các Ban, Ngành, Đoàn thể huyện.

- Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho VTN/TN; Mô hình Tư vấn và Khám SKTHN; Điểm Tư vấn miễn phí SKSS-THN và kế hoạch truyền thông các Mô hình, Đề án khác.

- Chiến dịch.

- Các hoạt động kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới (11/7), Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam (26/12).

b. Xây dựng và củng cố lực lượng báo cáo viên DS-KHHGD tại cơ sở.

c. Thực hiện viết tin bài cho Trang tin điện tử của Chi cục DS-KHHGD Thành phố với chỉ tiêu **15 tin bài/năm/huyện**.

d. Kiểm tra, giám sát định kỳ (hàng quý, năm) chuyên đề và đột xuất đối với tuyến xã về việc thực hiện công tác Truyền thông - Giáo dục, Chiến dịch Truyền thông lồng ghép, Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho VTN/TN, Mô hình Tư vấn và Khám SKTHN, Điểm Tư vấn miễn phí SKSS-THN và hoạt động truyền thông các Mô hình, Đề án khác.

e. Thực hiện các báo cáo định kỳ theo đúng hướng dẫn về thực hiện kế hoạch công tác Dân số năm 2019 của Trung ương và Thành phố.

f. Chủ động và tích cực tham mưu đề xuất cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đầu tư nguồn lực hỗ trợ, bổ sung kinh phí để duy trì và mở rộng các hoạt động Truyền thông - Giáo dục và các Mô hình, Đề án.

VI. KINH PHÍ

Hoạt động và dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số năm 2019 được bố trí từ Dự án 3 và Dự án 8 thuộc chương trình mục tiêu Y tế - Dân số nguồn kinh phí Trung ương và Thành phố.

Phòng Y tế đề nghị Ủy ban Nhân dân huyện bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương hoặc huy động, phối hợp với các hoạt động khác để tổ chức thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch công tác Truyền thông - Giáo dục về Dân số năm 2019 trên địa bàn Thành phố, Chi cục DS-KHHGD Thành phố đề nghị Phòng Y tế huyện xây dựng và hướng dẫn triển khai kế hoạch cho các xã thuộc địa bàn, phối hợp tốt với các Ban, Ngành, Đoàn thể địa phương, đảm bảo các nguồn lực, theo dõi giám sát hỗ trợ tiến độ các hoạt động truyền thông để góp phần vào việc hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình DS-KHHGD năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Tổng cục DS-KHHGD (Vụ Truyền thông-Giáo dục);
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Ông Nguyễn Hữu Hưng, PGĐ Sở Y tế;
- Thành viên Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGD TP;
- Lãnh đạo và các Phòng thuộc Chi cục DS-KHHGD;
- Phòng Y tế 24 quận-huyện;
- Lưu: VT, P.TT-GD.

CHI CỤC TRƯỞNG



Trần Văn Trị